

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bố Trạch, ngày 09 tháng 01 năm 2025

Số: 01/2025/QĐ - TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Phú Quảng
- Thư ký phiên họp:* Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 03/2024/TLST – XLVPHC ngày 25/12/2024 theo Quyết định mở phiên họp số 03/QĐ - TA ngày 02 tháng 01 năm 2025, đối với:

Người bị đề nghị: Trần Đức L; sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; con ông Trần Đức H và bà Nguyễn Thị C; nơi cư trú: thôn P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; tiền án: không; tiền sự: Ngày 07/7/2023 bị Toà án nhân dân huyện Bố Trạch áp dụng 12 tháng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 03/2023/QĐ – TA; Ngày 12/12/2024 bị Công an TT P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn Phương - Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Bố Trạch, có mặt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình:* ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên, có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, nội dung vụ việc tóm tắt như sau:

Ngày 07/7/2023, Trần Đức L bị Toà án nhân dân huyện Bố Trạch ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 03/2023/QĐ

– TA). Sau khi thực hiện xong việc cai nghiện bắt buộc về tại địa phương và ngày 31/5/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định số 679/QĐ – UBND “v/v quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Trần Đức L”.

Vào lúc 14 giờ ngày 06/12/2024, Công an thị trấn P phối hợp với Trạm Y tế thị trấn P tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Trần Đức L. Kết quả Trần Đức L dương tính với ma túy loại Heroin. Công an thị trấn P đã tiến hành lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đức L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 09/12/2024, Công an thị trấn P phối hợp với Trạm Y tế thị trấn P tiến hành xác định tình trạng nghiện đối với Trần Đức L theo Giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện số 144/GĐN – CAPN. Ngày 13/12/2024, Trạm Y tế thị trấn P có kết quả trả lời về việc xác định tình trạng nghiện của Trần Đức L. Kết quả: Trần Đức L nghiện ma túy loại Heroin.

Ngày 13/12/2024 Cơ quan Công an thị trấn P gửi thông báo kết quả xác định cho ông Trần Đức L và yêu cầu ông Trần Đức L sau 03 ngày đến làm việc về hành vi vi phạm trong thời gian quản lý sau cai nghiện mà tái nghiện theo khoản 4, Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Ngày 16/12/2024, Công an thị trấn P đã triệu tập ông Trần Đức L đến Ủy ban nhân dân thị trấn P để lập biên bản vi phạm trong thời gian quản lý sau cai nghiện mà tái nghiện. Quá trình làm việc Trần Đức L đã thừa nhận về hành vi tái nghiện trong thời gian quản lý sau cai nghiện tại địa phương của bản thân.

Xét thấy Trần Đức L thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Do đó Ủy ban nhân dân thị trấn P đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L.

Ngày 24/12/2024 Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Bố Trạch nhận được hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch để xem xét theo thẩm quyền.

Tại phiên họp:

- *Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bố Trạch phát biểu ý kiến:* Trần Đức L là người đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng nghiện ma túy và đã vi phạm quy định trong thời gian quản lý sau cai nghiện và tái nghiện. Thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Vì vậy, cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Bình với thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng.

- *Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình:*

Quá trình thực hiện việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, các cơ quan có liên quan đã lập hồ sơ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đối với Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 12, Điều 16, Điều 17 và Điều 20 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 quy định trình tự thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Nghị Quyết số 04/2015/NQ - HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L với thời gian từ 18 tháng 24 tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- *Người bị đề nghị:* Nhất trí với nội dung sự việc vi phạm của bản thân đã được các cơ quan chức năng lập hồ sơ để xử lý và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Qua nghiên cứu hồ sơ, nhận thấy các cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng trình tự thủ tục và đã đảm bảo các quy định tại Điều 95, Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L là đầy đủ và hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp có đủ cơ sở kết luận: Trần Đức L là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, thuộc đối tượng nghiện ma túy. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý sau cai nghiện Trần Đức L đã tái nghiện và tiếp tục sử dụng ma túy. Như vậy, thấy rằng L không chịu tu dưỡng và thực hiện cai nghiện mà lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cơ quan chức năng phát hiện, lập biên bản, thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4, Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng, thấy rằng: L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự và đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện tại địa phương nơi cư trú. Do đó, L biết rõ chất ma túy không những tác hại đối với sức khỏe bản thân mà còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và bị xã hội lên án gay gắt. Nhưng chỉ vì quá lệ thuộc vào chất

gây nghiện mà cố ý vi phạm. Xét thấy, hành vi vi phạm của L là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong một thời gian nhất định để chữa bệnh, phục hồi sức khỏe và có điều kiện cai nghiện ma túy, tái hòa nhập cộng đồng và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Trần Đức L đã bị ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà lại thực hiện hành vi thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đó. Nên Trần Đức L phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm b, khoản Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, L đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình nên đã thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi, tích cực hợp tác trong quá trình lập hồ sơ, tuân thủ nghiêm các quy định đối với người bị lập hồ sơ xem xét cai nghiện bắt buộc. Nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Người bị đề bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Trần Đức L có quyền khiếu nại, Phòng lao động Thương binh và Xã hội huyện Bô Trạch có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bô Trạch có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại Điều 30, 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về trình tự, thủ tục, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 110; điểm b, khoản Điều 10; khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về trình tự, thủ tục, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L; sinh năm 1999; nơi cư trú: TDP Cù Lạc 2, TT P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: TDP 4 Phú Vinh, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày 20/12/2024.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Trần Đức L có quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bố Trạch được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 03 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bố Trạch, Công an TT P, huyện Bố Trạch và Cơ sở cai nghiện tỉnh Quảng Bình cùng phối hợp đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ-TB và XH huyện Bố Trạch;
- CA huyện Bố Trạch;
- UBND thị trấn P;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Trần Đức L;
- Cơ sở cai nghiện tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng

